

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cẩm Phả, ngày 18 tháng 7 năm 2023.

Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: chị Ngô Thị N; sinh năm: 1990; nơi thường trú: tổ A, khu F, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1982; nơi thường trú: tổ A, khu F, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thanh T có 02 con chung là Nguyễn Anh Đ (sinh ngày: 25/12/2010) và Nguyễn Phương T1 (sinh ngày: 16/8/2012). Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh T là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi mỗi con chung thành

niên (đủ 18 tuổi), chị **Ngô Thị N** không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: chị **Ngô Thị N** và anh **Nguyễn Thanh T** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị **Ngô Thị N** tự nguyện nộp án phí ly hôn số tiền là 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị **Ngô Thị N** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005358 ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị **Ngô Thị N** 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- CCTHADS TP. Cẩm Phả;
- UBND P. Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga